

Bản án số: 42/2025/HS-PT
Ngày: 26-3-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phượng

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Quán

Ông Trần Trọng Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Dương Phát - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:

Bà Mai Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2024/TLPT-HS ngày 17 tháng 01 năm 2025, do có kháng cáo của các bị cáo Đoàn Thanh D, Huỳnh Gia L, Hứa Chí H, Lê Phát V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2024/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Đoàn Thanh D, sinh năm 1975 tại Tiền Giang, giới tính: Nam. Nơi cư trú: Số H L, Phường B, thành phố T, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn L1 (chết); con bà: Võ Thị H1 (chết); có vợ tên Lê Thị Thu T, sinh năm 1978; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 24/8/2010 Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc (đã chấp hành); ngày 30/12/2014 Tòa án nhân dân thành phố Tân An tuyên phạt số tiền 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 114/HSST. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Huỳnh Gia L, sinh năm 1973 tại Long An, giới tính: Nam. Nơi cư trú: Số D Quốc lộ A, Phường E, thành phố T, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1957 và con bà Phạm Thị T1, sinh năm 1954; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/6/2022 Công an huyện T, tỉnh Long An xử phạt hành chính số tiền 1.500.000

đồng về hành vi đánh bạc (đã chấp hành); bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

3. **Hứa Chí H**, sinh năm 1990 tại Long An, giới tính: Nam. Nơi cư trú: Số D T, Phường C, thành phố T, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Thợ hàn; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Chí C (Chết) và con bà Võ Thị Mỹ C1, sinh năm 1970; có vợ tên Dương Ngọc H2, sinh năm 1990; có 02 người con, lớn sinh năm 2014 và nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/5/2021 bị Công an thành phố T xử phạt 750.000 đồng về hành vi tụ tập nhiều người ở nơi công cộng gây mất trật tự công cộng; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

4. **Lê Phát V**, sinh năm 1994 tại Long An, giới tính: Nam. Nơi cư trú: Số B ấp A, xã H, thành phố T, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Phát N, sinh năm 1971 và con bà Trần Thị Thanh T2, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 08/6/2017 Công an thành phố T, tỉnh Long An xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (đã chấp hành); bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Ngoài ra, còn có 10 bị cáo khác là Nguyễn Hoàng T3, Ngô Chí T4, Phan Thành C2, Đặng Minh T5, Nguyễn Hữu L2, Trương Văn T6, Nguyễn Đăng Q, Nguyễn Hoàng T7, Nguyễn Hữu P và Trương Quốc V1 không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo không triệu tập.

Những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo không triệu tập: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Ngọc S, Trần Hoài N1, Bùi Văn Á, Võ Thái P1, Ngô Quốc B, Võ Thanh D1, Phan Văn N2, Phạm Ngọc Đ1, Trần Văn Bé N3, Phạm Văn Đ2, Nguyễn Văn Đ3, Nguyễn Hữu T8, Lê Hoàng T9, Nguyễn Văn K, sinh năm 1981.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 9/2023, bị cáo Nguyễn Hoàng T3 và bị cáo Ngô Chí T4 muốn có tiền tiêu xài nên bàn bạc với nhau chuẩn bị công cụ, phương tiện, thuê mướn địa điểm, rủ rê lôi kéo các con bạc mang gà đến địa điểm do bị cáo T3 và bị cáo T4 tổ chức để đánh bạc dưới hình thức đá gà thắng thua bằng tiền nhằm mục đích lấy tiền “xâu” chia nhau tiêu xài. Thời gian tổ chức vào khoảng từ 10 giờ đến 16 giờ các ngày trong tuần, chủ yếu tập trung vào các ngày cuối tuần, địa điểm tổ chức là khu vườn dừa của gia đình bị cáo T3. Khi tổ chức đá gà, bị cáo T4 và bị cáo Trọng thay phiên nhau làm trọng tài các trận gà và lấy tiền xâu. Sau đó do trời mưa nên bị cáo T3 đến tìm gặp bị cáo Phan Thành C2 thỏa thuận thuê lại chuồng dê (đã bỏ trống) có che mái tole phía sau nhà bị cáo C2 để tổ chức đá gà thắng thua bằng tiền, theo thỏa thuận mỗi trận gà bị cáo T3 sẽ trả cho bị cáo C2 số tiền 100.000đ. Trong khoảng thời gian từ tháng 9/2023 đến khi bị bắt, bị cáo T3 và bị cáo T4 đã tổ chức được tổng cộng hơn 10 ngày, thu lợi bất chính

khoảng 12.000.000đ chia nhau tiêu xài. Đến ngày 23/9/2023 bị cáo T4 và bị cáo T3 tiếp tục đi đến chuồng dê phía sau nhà bị cáo C2 để tổ chức đá gà thắng thua bằng tiền và đã tổ chức được 03 trận gà cụ thể như sau:

Trận thứ nhất: Ngô Chí T4 cấp độ và làm trọng tài cho gà của bị cáo Đặng Minh T5 đá với gà của một người đàn ông (không xác định được họ tên, địa chỉ), trong đó gà của bị cáo T5 là con gà xanh cân nặng 2,9kg; gà của người đàn ông là con gà xám cân nặng 2,9kg; do hai con gà bằng ký nên đá đồng không chấp và thống nhất đá xỏ với số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng), đá giao hữu thêm 8.000.000đ, tổng cộng là 9.000.000đ. Bên gà của bị cáo T5 những người tham gia đặt cược gồm: bị cáo T5 tham gia cá cược 3.000.000đ, bị cáo Lê Phát V cá cược 1.000.000đ, số tiền còn lại không xác định ai tham gia. Bị cáo T5 ôm gà cho bị cáo V dùng băng keo và cựa sắt do bị cáo T4 cung cấp băng cựa vào chân gà và bị cáo V thả gà. Kết quả gà của bị cáo T5 thua, bị cáo T4 lấy tiền bên thua giao cho bên thắng và thu được tiền xâu là 500.000đ, giao cho bị cáo T3 quản lý.

Trận thứ hai: Bị cáo Nguyễn Hoàng T3 cấp độ và làm trọng tài cho gà của bị cáo Hứa Chí H, đá với gà của bị cáo Nguyễn Hoàng T7. Gà của bị cáo H là con gà điều cân nặng 2,8kg; gà của bị cáo T7 là con gà bông trắng cân nặng 2,8kg; do hai con gà bằng ký nên đá đồng không chấp và thống nhất đá xỏ với số tiền 1.000.000đ, đá giao hữu thêm 5.000.000đ, tổng cộng là 6.000.000đ. Bên gà của bị cáo T7 những người tham gia đặt cược gồm: bị cáo T7 tham gia cá cược 2.000.000đ, bị cáo Nguyễn Hữu P cá cược 3.000.000đ, Đoàn Thanh D (B) cá cược 1.000.000đ, gà bên bị cáo H thì bị cáo H cá cược số tiền 5.000.000đ, số tiền còn lại không xác định ai tham gia. Bị cáo Thiện phát băng keo và cựa sắt cho hai chủ gà, bị cáo Trọng ôm gà cho bị cáo H băng cựa vào chân gà và bị cáo H thả gà. Gà của bị cáo T7 do bị cáo Huỳnh Gia L ôm gà cho bị cáo Đoàn Thanh D dùng băng keo và cựa sắt do bị cáo T4 phát băng cựa vào chân gà và bị cáo D thả gà. Ngoài ra, sau khi thả gà Nguyễn Văn K sinh năm 1981, hộ khẩu thường trú: Số F N, Phường C, thành phố T có tham gia cá cược bắt gà trắng chấp gà điều đá ăn 8 với bị cáo Ngô Chí T4 với số tiền 1.000.000đ không thông qua trọng tài. Kết quả gà của bị cáo T7 thắng, bị cáo T3 lấy tiền bên thua giao cho bên thắng và thu được tiền xâu là 400.000đ. Riêng bị cáo T4 cũng đã chung cho Nguyễn Văn K số tiền thắng cược là 800.000đ.

Trận thứ ba: Bị cáo Nguyễn Hoàng T3 cấp độ cho gà của bị cáo Đặng Minh T5 đá với gà của bị cáo Nguyễn Đăng Q (T). Gà của bị cáo T5 là con gà vàng cân nặng 3,3kg và gà của bị cáo Q là con gà điều xanh cân nặng 3,2kg; do gà của bị cáo T5 nặng ký hơn nên chấp gà của bị cáo Q đá ăn 9. Hai bên thống nhất đá xỏ với số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng), đá giao hữu thêm 6.000.000đ, tổng cộng là 7.000.000đ. Bên gà của bị cáo T5 những người tham gia đặt cược gồm: bị cáo T5 tham gia cá cược 3.500.000đ, bị cáo Trương Văn T6 cá cược số tiền 500.000đ, bị cáo Lê Phát V cá cược số tiền 1.000.000đ, còn lại không xác định ai tham gia, bên gà của bị cáo Q do bị cáo Q tham gia cá cược 7.000.000đ. Bị cáo Lê Phát V ôm gà cho bị cáo Nguyễn Hữu L2 (Quậ) dùng băng keo và cựa sắt do bị cáo T4 đưa băng cựa vào chân gà và bị cáo L2 thả gà, gà của bị cáo Q do bị cáo Quan ôm gà cho bị cáo Trương Quốc V1 (Quốc E), dùng băng keo và cựa sắt do bị cáo T4 đưa băng cựa vào chân gà và bị cáo V1 thả gà. Bị cáo T3 làm trọng tài, trong lúc hai con gà đang đá thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Địa điểm đá gà trên do bị cáo Nguyễn Hoàng T3 và bị cáo Ngô Chí T4 thuê của bị cáo C2 để tổ chức, các công cụ bao gồm: băng keo, cân đồng hồ, kính chắn là do T3 và T4 chuẩn bị. Trong mỗi trận gà thì bị cáo T3 và bị cáo T4 thu tiền xâu của các con bạc đồng thời trả tiền thuê địa điểm, tính đến ngày bị lực lượng công an bắt quả tang, bị cáo C2 đã nhận 1.500.000đ tiền thuê địa điểm từ bị cáo T3.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2024/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng T3, Ngô Chí T4, Phan Thành C2, Đặng Minh T5, Lê Phát V, Nguyễn Hữu L2, Trương Văn T6, Nguyễn Đăng Q, Hứa Chí H, Nguyễn Hoàng T7, Huỳnh Gia L, Đoàn Thanh D, Nguyễn Hữu P và Trương Quốc V1 phạm tội “Đánh bạc”.

2. Hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt các bị cáo Đoàn Thanh D, Huỳnh Gia L, Lê Phát V, Hứa Chí H mỗi bị cáo 06 (S1) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt của các bị cáo khác, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 09 tháng 12 năm 2024, các bị cáo Đoàn Thanh D, Huỳnh Gia L, Hứa Chí H, Lê Phát V kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt là được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Các bị cáo Đoàn Thanh D, Huỳnh Gia L, Hứa Chí H, Lê Phát V đều thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng, không oan. Các bị cáo Đoàn Thanh D, Huỳnh Gia L, Hứa Chí H, Lê Phát V đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

- Về tố tụng: Các bị cáo Đoàn Thanh D, Huỳnh Gia L, Hứa Chí H, Lê Phát V thực hiện kháng cáo đúng quy định Bộ luật Tố tụng hình sự nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền.

- Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo Đoàn Thanh D, Huỳnh Gia L, Hứa Chí H, Lê Phát V thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Đoàn Thanh D, Huỳnh Gia L, Hứa Chí H, Lê Phát V phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật trên là đúng, không oan. Qua nghiên cứu hồ sơ nhận thấy, cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, tuyên phạt các bị cáo mức án nêu trên là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng. Các bị cáo D, V, H, bổ sung đơn xác nhận hoàn cảnh

kinh tế gia đình khó khăn là lao động chính trong gia đình là tình tiết mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được ghi nhận. Ngoài ra, ngoài lần bị bắt quả tang, bị cáo V tự khai ra hành vi phạm tội trước đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cấp sơ thẩm chưa áp dụng; bị cáo L không bổ sung tình tiết giảm nhẹ nào mới.

Các bị cáo D, H, V tham gia số tiền đánh bạc không lớn. Bị cáo L tham gia với vai trò giúp sức không đáng kể. Các bị cáo đều có nhân thân xấu nhưng đã được xoá. Bị cáo V phạm tội 02 lần nhưng các lần phạm tội đều là tội phạm ít nghiêm trọng. Các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bị cáo D đã từng bị kết án về tội “Đánh bạc” và bị cáo V phạm tội 02 lần nhưng khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” là không chính xác, đồng thời không áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo V là thiếu sót. Vụ án có đồng phạm nhưng khi quyết định hình phạt không áp dụng Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự là thiếu sót. Những vi phạm trên của bản án sơ thẩm cần phải sửa chữa bổ sung ở cấp phúc thẩm.

Từ những phân tích trên, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Thanh D, Huỳnh Gia L, Hứa Chí H, Lê Phát V, sửa một phần bản án sơ thẩm, giữ nguyên phần hình phạt 06 tù đối với các bị cáo D, L, H, V nhưng cho hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các bị cáo Đoàn Thanh D, Huỳnh Gia L, Hứa Chí H, Lê Phát V kháng cáo trong thời hạn của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] Các bị cáo Đoàn Thanh D, Huỳnh Gia L, Hứa Chí H, Lê Phát V đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã nêu và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước phiên tòa phúc thẩm, thể hiện: . Từ đầu tháng 9/2023 đến ngày bị bắt quả tang bị cáo T4 và T3 đã tổ chức hơn 10 ngày, thu lợi bất chính khoảng 12.000.000đ chia nhau tiêu xài. Ngày 23/9/2023 tại chuồng dê phía sau nhà bị cáo C2, bị cáo T4 và bị cáo T3 tổ chức được 03 trận gà thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Trận thứ nhất: Tổng số tiền đặt cược là 9.000.000đ, gồm bị cáo T5 tham gia cá cược 3.000.000đ, bị cáo Lê Phát V cá cược 1.000.000đ, số tiền còn lại không xác định

ai tham gia. Bị cáo T4 làm trọng tài, kết quả gà của bị cáo T5 thua, bị cáo T4 lấy tiền bên thua giao cho bên thắng và thu được tiền xâu là 500.000đ, giao cho bị cáo T3 quản lý. Trận thứ hai: Tổng số tiền đặc cược là 6.000.000đ, gồm bị cáo T7 2.000.000đ, bị cáo Nguyễn Hữu P 3.000.000đ, Đoàn Thanh D 1.000.000đ, gà bên bị cáo H thì bị cáo H cá cược số tiền 5.000.000đ, số tiền còn lại không xác định ai tham gia. Ngoài ra, Nguyễn Văn K có tham gia cá cược bắt gà T7 chấp gà của H đá ăn 8 với bị cáo Ngô Chí T4 với số tiền 1.000.000đ. Huỳnh Gia L tham gia với vai trò giúp sức với hành vi ôm gà cho bị cáo Dư băng cựa vào chân gà. Trận thứ ba: Tổng số tiền đặc cược là 7.000.000đ gồm bị cáo T5 tham gia cá cược 3.500.000đ, bị cáo Trương Văn T6 cá cược số tiền 500.000đ, bị cáo Lê Phát V cá cược số tiền 1.000.000đ, còn lại không xác định ai tham gia, bên gà của bị cáo Q do bị cáo Q tham gia cá cược 7.000.000đ. Bị cáo T3 làm trọng tài, trong lúc hai con gà đang đá thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Địa điểm đá gà là của bị cáo C2 cho bị cáo Nguyễn Hoàng T3 và bị cáo Ngô Chí T4 thuê của để tổ chức đánh bạc, số tiền thu lợi bất chính bị cáo C2 nhận được là 1.500.000đ. Số tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc của bị cáo T3 và T4 từ khoảng tháng 9/2023 đến ngày bắt quả tang khoảng 12.000.000 đồng. Như vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Hoàng T3, Ngô Chí T4, Phan Thành C2, Đặng Minh T5, Lê Phát V, Nguyễn Hữu L2, Trương Văn T6, Nguyễn Đăng Q, Hứa Chí H, Nguyễn Hoàng T7, Huỳnh Gia L, Đoàn Thanh D, Nguyễn Hữu P và Trương Quốc V1 có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Đoàn Thanh D, Lê Phát V, Huỳnh Gia L, Hứa Chí H kháng cáo bản án sơ thẩm.

[4] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Đoàn Thanh D, Lê Phát V, Huỳnh Gia L, Hứa Chí H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đoàn Thanh D, Lê Phát V, Huỳnh Gia L, Hứa Chí H đều thành khẩn khai báo, Đoàn Thanh D, Lê Phát V, Huỳnh Gia L, Hứa Chí H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo Đoàn Thanh D, Lê Phát V, Huỳnh Gia L, Hứa Chí H mỗi bị cáo 6 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tại phiên tòa, các bị cáo Đoàn Thanh D, Lê Phát V, Huỳnh Gia L, Hứa Chí H yêu cầu được hưởng án treo.

[5] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an ninh trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đều nhận thức được đánh bạc là vi phạm pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nhưng vì mục đích được thua bằng tiền, các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là tương xứng với hành vi của các bị cáo gây ra. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cấp sơ thẩm áp dụng còn thiếu sót như: Đối với nhân thân bị cáo Đoàn Thanh D đã bị xử phạt về tội đánh bạc mà cấp sơ thẩm áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đối với bị cáo V thì 2 lần phạm tội là tình tiết

tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS cấp sơ thẩm không áp dụng và áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không đúng, nên cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm trong áp dụng pháp luật. Đối với bị cáo V có tự thú hành vi phạm tội trước nên cũng cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo.

[6] Đối với các bị cáo có nhân thân xấu nhưng phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nơi cư trú rõ ràng, có tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo D, V, H kháng cáo có bổ sung thêm hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng đối với bị cáo, nên không cần thiết phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách tương ứng đối với các bị cáo, thì các bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp.

[7] Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội có vai trò đồng phạm mà cấp sơ thẩm không áp dụng Điều 17, Điều 58 khi quyết định hình phạt là thiếu căn cứ, nên cần rút nghiệm.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[9] Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đoàn Thanh D, Lê Phát V, Huỳnh Gia L, Hứa Chí H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2024/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An, cho các bị cáo Đoàn Thanh D, Lê Phát V, Huỳnh Gia L, Hứa Chí H được hưởng án treo.

Tuyên bố các bị cáo Đoàn Thanh D, Lê Phát V, Huỳnh Gia L, Hứa Chí H phạm tội “Đánh bạc”.

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh D 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm, được tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Đoàn Thanh D, về Ủy ban nhân dân Phường B1 (Nay là Phường A) thành phố T, tỉnh Long An để giám sát, giáo dục.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Phát V 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm, được tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Lê Phát V về Ủy ban nhân dân xã H, Thành phố T, tỉnh Long An để giám sát, giáo dục.

1.3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Huỳnh Gia L 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm, được tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao các bị cáo Huỳnh Gia L về Ủy ban nhân dân Phường E1, thành phố T, tỉnh Long An để giám sát, giáo dục.

1.4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Hứa Chí H 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm, được tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao các bị cáo Hứa Chí H về Ủy ban nhân dân Phường C3, thành phố T, tỉnh Long An để giám sát, giáo dục.

1.5. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì tòa án quyết định hình phạt đối với tội mới và tổng hợp hình phạt tù của bản án trước theo qui định tại Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Các bị Đoàn Thanh D, Lê Phát V, Huỳnh Gia L, Hứa Chí H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật sau khi hết thời gian kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long an;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Long An
- TAND cấp huyện;
- VKSND cấp huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Phụng